TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2017/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 14 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2017/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Bùi Thái P**, sinh năm 1969;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 28, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: lô 35/B2, khu tái định cư, tổ 36, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nơi làm việc: trường Tiểu học P, thành phố Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Ngọc C**, sinh năm 1963;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 28, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: lô 35/B2, khu tái định cư, tổ 36, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nơi làm việc: Nhà hát X Thái Bình.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Bùi Thế D**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: thôn H, xã B, huyện E, tỉnh Thái Bình.

Nơi làm việc: Ban quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng huyện E, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự lập ngày 06 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành giữa các đương sự lập ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thái P và anh Vũ Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung:

Chị Bùi Thái P và anh Vũ Ngọc C trình bày anh chị có một con chung là Vũ Ngọc M, sinh ngày 8 tháng 10 năm 2010. Ly hôn, chị Bùi Thái P và anh Vũ Ngọc C thống nhất thỏa thuận: Chị Bùi Thái P trực tiếp nuôi dạy con chung Vũ Ngọc M. Anh Vũ Ngọc C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Vũ Ngọc M số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng)/01tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2017 đến khi con chung Vũ Ngọc M đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Ngọc C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; chị Bùi Thái P và anh Vũ Ngọc C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. Về quan hệ tài sản:

Chị Bùi Thái P và anh Vũ Ngọc C tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Bùi Thái P, anh Vũ Ngọc C và anh Bùi Thế D tự thỏa thuận giải quyết về công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí:

Chị Bùi Thái P tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Bùi Thái P số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm và 7.600.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí chia tài sản chung, tại biên lai số 0006357 ngày 09 tháng 3 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Anh Vũ Ngọc C phải nộp 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường F, thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thùy Dương